

Bản án số: 28/2019/HSST
Ngày: 11/6/2019

NH DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HOÀ – TP. HÀ NỘI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Kiến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Viết Côi và bà Nguyễn Thị Vân.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Diệu Tuyết – Thẩm tra viên
Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa tham gia phiên tòa: Ông
Đỗ Khắc Toán - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 26/2019/HSST ngày 06/5/2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2019/QĐXXST-HS ngày 28/5/2019 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Thế H** - sinh năm 1973, Nơi sinh, nơi ĐKKHKT và nơi ở: thôn Đ, xã T, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thế Biên và bà Nguyễn Thị Doan (đều đã chết); có vợ Nguyễn Thị Giáo – SN 1973 và 02 con (lớn SN 2004, nhỏ SN 2007); tiền án: - Ngày 07/10/2004 bị TAND huyện Ứng Hòa xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 04/9/2005; - Ngày 29/7/2008 bị TAND huyện Ứng Hòa xử phạt 12 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy và Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt ngày 07/9/2017; tiền sự: không; nH tH: + Ngày 10/5/1999 bị TAND huyện Bến Lức, tỉnh Long An xử phạt 36 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản và Chôn cất tại nơi giam giữ”, ngày 26/8/2001 chấp hành xong hình phạt; Bị cáo đầu thú, bị tạm giam giữ từ ngày 24/02/2019 đến nay. Có mặt theo lệnh trích xuất.

2. **Lê Văn C** - sinh năm 1975, Nơi sinh, nơi ĐKKHKT và nơi ở: thôn Đ, xã T, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con bà Lê Thị Xoan (bố: không rõ danh tính); có vợ Nguyễn Thị Ngà – SN 1975 (đã ly hôn) và 02 con (lớn SN 1997, nhỏ SN 1999); tiền án, tiền sự: không; nH

tH: + Ngày 27/9/2007 bị TAND huyện Ứng Hòa xử phạt 03 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt ngày 17/10/2009; + Ngày 03/4/2015 bị TAND huyện Ứng Hòa xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ngày 24/01/2017 chấp hành xong hình phạt. Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 24/02/2019 đến ngày 05/3/2019 được tại ngoại. Có mặt.

** Người bị hại:*

- Nguyễn Thị Phương – sinh năm 1985 (Vắng mặt)

Trú tại: Phương Nhị, Hồng Dương, Thanh Oai, Hà Nội;

** Người làm chứng:*

- Hoàng Thị Luân - sinh năm 1976 (Vắng mặt)

- Nguyễn Đình Thúc – sinh năm 1988 (Vắng mặt)

- Nguyễn Hồng Huy – sinh năm 1982 (Vắng mặt)

Đều trú tại: Cầu Bàu, Quảng Phú Cầu, Ứng Hòa, Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 07 giờ ngày 24/02/2019, Nguyễn Thế H mang theo 01 chiếc vạm phá khóa rồi đi xe máy WayThai, biển kiểm soát (viết tắt: BKS) của mình đến nhà Lê Văn C ở cùng thôn rú C đi xem có ai để xe máy sơ hở thì lấy trộm; C đồng ý. H chở C đi theo đường máng Càn Thơ lên cầu Hậu Xá rồi đi theo đường bờ sông Nhuệ lên Cầu Bàu, Quảng Phú Cầu. Khi đi đến chợ Cầu Bàu, H nhìn thấy chiếc xe máy Wave màu xanh BKS: 29X7-325.89 của chị Nguyễn Thị Phương ở Phương Nhị, Hồng Dương, Thanh Oai dừng ở dệ đường 429B thì dừng xe lại. H dắt xe của mình đến gần xe này, còn C đi bộ vào trong chợ tìm xem có xe nào sơ hở thì lấy. Quan sát xung quanh thấy không có ai để ý, H lấy vạm chọc vào ổ khóa điện của xe BKS: 29X7-325.89 vặn mạnh thì mở được ổ khóa điện, rồi cất vạm vào túi quần, đứng cạnh xe của mình. Khoảng 05 phút sau, C từ trong chợ đi ra, H chỉ tay vào chiếc xe mình vừa phá khóa và nói “Xe mở rồi đấy, đi đi”, C đi đến ngồi lên xe nổ máy rồi điều khiển theo đường bờ sông Nhuệ hướng về cầu Hậu Xá, còn H đi xe của mình theo sau. Cùng lúc khi C lấy xe thì chị Hoàng Thị Luân ở Cầu Bàu, Quảng Phú Cầu nhìn thấy nên đã hô hoán. Chị Phương cùng một số người dân đi xe máy đuổi theo. Khi C đi được khoảng 01 km thì bị anh Nguyễn Đình Thúc và Nguyễn Hồng Huy là những người đuổi theo đã chặn được đầu xe của C. C bỏ xe lại chạy về phía cầu Hậu Xá được khoảng 20m thì bị bắt giữ đưa về trụ sở công an Xã Quảng Phú Cầu lập biên bản. Thấy C bị bắt, H điều khiển xe đi thẳng về nhà, đến 08 giờ 20 phút cùng ngày thì đến Công an xã Tảo Dương Văn đầu thú.

Vật chứng thu giữ: - 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave màu xanh BKS: 29X7-325.89 đã qua sử dụng; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu WayThai màu xanh BKS: 29L8-6210, số máy 000900363, số khung 200011995; 01 vạm phá khóa bằng kim loại hình chữ L màu trắng, phần tay công dài 05cm hình lục giác, phần mũi vạm dài 10cm đầu dẹt nhọn hai cạnh.

Tại Kết luận định giá tài sản số 12 ngày 24/02/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Ứng Hòa xác định: -chiếc xe máy Wave màu xanh BKS: 29X7-325.89 trị giá 15.300.000đ (*Mười lăm triệu ba trăm nghìn đồng*).

Bản cáo trạng số 26/CT-VKS ngày 06/5/2019 của Viện kiểm sát nH dân huyện Ứng Hòa truy tố Nguyễn Thế H, Lê Văn C về tội: “*Trộm cắp tài sản*” qui định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự (Viết tắt: BLHS).

Tại Công văn số 199CV-VKS ngày 27/5/2019 của Viện kiểm sát nH dân huyện Ứng Hòa thay đổi việc truy tố bị can Nguyễn Thế H theo khoản 2 Điều 173 của BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

- Áp dụng khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của BLHS, xử phạt Nguyễn Thế H từ 30 đến 36 tháng tù;

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của BLHS, xử phạt Lê Văn C từ 12 đến 18 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Do cả hai bị cáo đều nghiện ma túy, hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có công việc và thu nhập nên miễn phạt bổ sung.

Về vật chứng và trách nhiệm dân sự: Xe máy BKS: 29X7-325.89, CQĐT đã xử lý vật chứng trả lại cho người bị hại, người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì nên không xét. Xe máy BKS: 29L8-6210 H và C sử dụng làm phương tiện trộm cắp tài sản tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước. Vật chứng còn lại là chiếc vạm phá khóa tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo qui định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng, tỏ ra hối hận và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố, Điều tra viên và Kiểm sát viên đều thực hiện đúng, đầy đủ các qui định của pháp luật.

Việc Viện kiểm sát NH dân huyện Ứng Hòa thay đổi truy tố từ khoản 1 sang khoản 2 Điều 173 của BLHS đối với bị cáo H là có căn cứ.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận định giá tài sản và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử (viết tắt: HĐXX) có đủ căn cứ xác định: Lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu, sáng ngày 24/02/2019, tại khu vực chợ Cầu Bàu, xã Quảng Phú Cầu, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội, Nguyễn Thế H và Lê Văn C đã có hành vi lén lút trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave, BKS: 29X7-325.89 của chị Nguyễn Thị Phương – SN 1985 ở Phương Nhị, Hồng Dương, Thanh Oai, Hà Nội trị giá 15.300.000đ (*Mười lăm triệu ba trăm nghìn đồng*) nên đều phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại Điều 173 của BLHS.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang, lo lắng trong NH dân, làm mất ổn định trật tự xã hội. Đáng lưu ý, bị cáo H đã 03 lần bị xét xử đều phải chấp hành án phạt tù, trong đó có 02 lần về “Trộm cắp tài sản”; Bản án năm 2004 bị cáo đã bị áp dụng tình tiết tăng nặng “Tái phạm”, bản án năm 2008 bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng định khung “Tái phạm nguy hiểm”; cả 02 bản án này bị cáo đều chưa được xóa án tích thì lại tiếp tục phạm tội nên bị coi là “Tái phạm nguy hiểm”, là tình tiết tăng nặng định khung; với NH tH và giá trị tài sản chiếm đoạt thì bị cáo đã phạm vào qui định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của BLHS. Bị cáo C đã 02 lần bị xét xử đều phải chấp hành án phạt tù về hành vi mua bán và sử dụng trái pháp chất ma túy, tuy đều đã được xóa án tích nhưng bị coi là có NH tH xấu, lần phạm tội này đã phạm vào qui định tại khoản 1 Điều 173 của BLHS.

Bởi vậy, cáo trạng truy tố các bị cáo về tội danh và điều khoản pháp luật áp dụng như đã viện dẫn là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ, vai trò và mục đích phạm tội của các bị cáo thấy: Trước khi thực hiện hành vi trộm cắp xe máy các bị cáo có sự bàn bạc, thống nhất; khi thực hiện tội phạm đều là người thực hành nên thuộc trường hợp đồng phạm; riêng H là người khởi xướng, chuẩn bị công cụ, phương tiện phạm tội, trực tiếp thực hiện hành vi phá khóa xe máy nên giữ vai trò chính, phải chịu trách nhiệm cao hơn C. Các bị cáo đều có sức khỏe, đều có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi nhưng cố ý vi phạm vì ham chơi, đua đòi, không chịu lao động kiếm tiền bằng chính sức lao động của mình mà rủ nhau đi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu sài cho bản tH, các bị cáo đều đã phải nhiều lần, nhiều năm chấp hành án phạt tù nhưng vẫn không coi đó là bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản tH; vừa mới chấp hành xong án

phạt tù lại rủ nhau tiếp tục phạm tội thể hiện thái độ bất chấp, coi thường pháp luật; vì vậy, cần phải có hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội, phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định tương xứng với tính chất, vai trò, mức độ phạm tội của từng bị cáo mới có tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và dẫn dắt, phòng ngừa chung.

[5] xem xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và hình phạt bổ sung đối với các bị cáo thấy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS. Bị cáo H ra đầu thú nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ qui định tại khoản 2 Điều 51 của BLHS. Mặt khác, xét việc tài sản các bị cáo trộm cắp đã được thu hồi trả lại cho người bị hại, các bị cáo đều không có nghề nghiệp và thu nhập, đều mới chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương, hoàn cảnh kinh tế gia đình đều khó khăn nên có thể xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt, đồng thời miễn hình phạt bổ sung để các bị cáo yên tâm cải tạo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật hình sự và chính sách NH đạo của Đảng và Nhà nước.

[6] Về vật chứng và trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra làm rõ xe mô tô Wave màu xanh, biển kiểm soát 29X7-325.89 là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của chị Nguyễn Thị Phương nên cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu, chị Phương đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì khác nên không xét. Đối với xe mô tô Wave màu xanh, biển kiểm soát 29L8-6210, số máy 00090363, số khung 200011995, điều tra làm rõ nguồn gốc xe này của chị Đỗ Phương Anh ở 96 Thủ Lệ, Ngọc Khánh, Hà Nội, nhưng nay chị Phương Anh không có mặt ở địa chỉ này. H khai trước đây (khoảng tháng 10/2017) mua lại của một người không quen biết ở chợ Hà Đông – Hà Nội, có giấy đăng ký xe nhưng không viết giấy mua bán. Tuy xe này không phải là vật chứng của vụ án khác nhưng xe này H mua để sử dụng cho bản tH và dùng xe này làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước và tịch thu hủy bỏ giấy đăng ký của xe này được chuyển kèm theo xe vật chứng. Vật chứng còn lại là 01 chiếc vạm phá khóa là công cụ phạm tội cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với qui định của pháp luật.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế H, Lê Văn C phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt Nguyễn Thế H 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/02/2019; tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt Lê Văn C 18 (mười tám) tháng tù, thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 24/02/2019 đến ngày 05/3/2019. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2. Về vật chứng và trách nhiệm dân sự: Xác nhận việc người bị hại chị Nguyễn Thị Phương đã nhận lại xe mô tô Wave màu xanh, biển kiểm soát 29X7-325.89 là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của mình và không có yêu cầu, đề nghị gì khác. Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước xe mô tô Wave màu xanh, biển kiểm soát 29L8-6210, số máy 00090363, số khung 200011995; tịch thu hủy bỏ 01 giấy đăng ký xe mô tô có số A0441282 của xe mô tô biển kiểm soát 29L8-6210 có tên chủ xe là Đỗ Phương Anh (được chuyển giao kèm theo vật chứng); tịch thu tiêu hủy 01 chiếc vạm phá khóa bằng kim loại (xe mô tô, giấy đăng ký xe, vạm phá khóa có tình trạng, đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ứng Hòa ngày 08/5/2019).

3. Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về án phí, lệ phí Tòa án, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết, tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội;
- CA, VKS, THADS h.Ứng Hoà;
- Bị cáo, Người bị hại;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đình Kiến

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

